

Số: 356/2020/QĐST-HNGĐ

H, ngày 03 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2020/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phùng Văn M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Phùng Văn M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Công nhận chị Nguyễn Thị Q và anh Phùng Văn M có hai

con chung là cháu Phùng Thị Hiền L, sinh ngày 03/9/2013 và cháu Phùng Hải Đ, sinh ngày 23/3/2017.

Chị Q và anh M thống nhất: Anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phùng Thị Hiền L và cháu Phùng Hải Đ. Chị Q cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M mỗi cháu là 750.000đ/tháng (cả hai cháu là 1.500.000đ/tháng). Thời gian cấp dưỡng tiền nuôi con tính từ tháng 11/2020 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

Chị Q có quyền, nghĩa vụ qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Phùng Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Q tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, tổng số tiền án phí chị Q phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Q đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2019/0010083 ngày 01/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, chị Q đã thi hành xong án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Vân**